TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2019/HSST
Ngày: 31-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Thanh Hải.
2. Ông Vũ Đình Đồng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ - tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2019, tại nhà văn hóa thôn Quan Lộc, xã Tiên Động, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2019/HSST ngày 16 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2019/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Lương Văn T, sinh năm 1989; Nơi sinh: huyện T, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Xuân T và con bà Phùng Thị T; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 07/8/2019 Công an huyện T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 40/QĐ-XPHC bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ về hành vi "Trộm cắp tài sản", T đã chấp hành xong ngày 20/8/2019.

Nhân thân: Tại Bản án số 24/2014/HSST ngày 02/7/2014, TAND huyện Tứ Kỳ xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (*tài sản chiếm đoạt trị giá 7.000.000đ),* ngày 22/8/2014 chấp hành xong khoản tiền án phí.

Tại Bản án số 13/2017/HSST ngày 24/02/2017, TAND huyện Tứ Kỳ xử phạt 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (*tài sản chiếm đoạt trị giá 3.250.000đ),* ngày 23/4/2017 chấp hành xong khoản tiền án phí; ngày 23/7/2017 chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/9/2019 đến nay *(hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương)*. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Phạm Văn D, sinh năm 1974.

Trú tại: Thôn L, xã V, huyện T, tỉnh Hải Dương.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương.

(Anh D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh T vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 14/9/2019, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream biển số 16H3-1213 mượn của anh Nguyễn Văn T đi từ thôn Q về thị trấn T, huyện T. T nhìn thấy nhà anh Phạm Văn D ở thôn L, xã V có một chiếc lồng gà, dạng lồng sắt chụp, đường kính khoảng 1m để ở góc vườn bên trái nhà, quan sát không có ai, nên T dựng xe ngoài đường rồi nhảy qua tường bao vào nhà anh D đến vị trí lồng gà, thấy trong lồng có nhốt một con gà trống loại gà chọi, T mở lồng bắt con gà rồi nhảy qua tường bao ra chỗ để xe. Sau đó, T điều khiển xe mô tô bằng tay phải, tay trái ôm gà đi ra đường 391 rồi rẽ trái đi về hướng Quý Cao để tìm người mua gà, thì bị lực lượng Công an huyện T kiểm tra phát hiện bắt giữ và thu giữ tang vật.

Tại Kết luận định giá tài sản số 38/KL-ĐGTS ngày 26/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện T kết luận: 01 con gà trống, loại gà chọi, lông màu đen, đỏ, trắng có trọng lượng 2,7kg có trị giá 324.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 54/CT-VKSTK ngày 15/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Tứ Kỳ truy tố Lương Văn T về tội: Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản"; xử phạt Lương Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 26/9/2019; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ là đúng, bị cáo xác định đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Phạm Văn D ngày 14/9/2019 như đã nêu trên và đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt anh Phạm Văn D trình bày đã nhận được tài sản do T chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường; về trách nhiệm hình sự: Đề nghị HĐXX xử theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Văn T là người làm chứng vắng mặt, có lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ xác định: Sáng ngày 14/9/2019 T mượn xe mô tô

nhãn hiệu Dream biển số 16H3-1213 của anh, anh không biết T sử dụng xe vào việc trộm cắp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 14/9/2019, tại gia đình anh Phạm Văn D ở thôn L, xã V, huyện T, tỉnh Hải Dương, lợi dụng việc sơ hở của anh D, T đã lén lút chiếm đoạt 01 con gà trống, loại gà chọi, trọng lượng 2,7 kg, trị giá là 324.000 (ba trăm hai mươi bốn nghìn) đồng.

[2] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, mặc dù trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 324.000 đồng nhưng bị cáo có một tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, một khách thể được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự.

[4] Về nhân thân: Ngày 07/8/2019 bị cáo T bị xử lý hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản"; năm 2014, 2017 bị cáo T bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản".

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, bị cáo chiếm đoạt tài sản trị giá dưới 2.000.000đ (gây thiệt hại không lớn); nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản nào khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho anh Phạm Văn D con gà trống, loại gà chọi, có lông màu đỏ, đen, trắng là đúng pháp luật.

[10] Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển số 16H3-1213 là của ông Nguyễn Văn B (bố anh T), T mượn chiếc xe trên, anh T không biết T dùng làm phương tiện phạm tội, nên không đặt ra xử lý đối với anh T, chiếc xe trên đã trả lại cho ông B là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

[11] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

[12] Về các hành vi, quyết định tố tụng*:* Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51của BLHS.

1. Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Lương Văn T 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 26/9/2019.

2. Về án phí*:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án. Xử buộc bị cáo Lương Văn T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan Thi hành án HS - Công an huyện Tứ Kỳ;
- THADS huyện Tứ Kỳ;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ - Công an huyện Tứ Kỳ;
- Sở tư pháp Hải Dương;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Văn Tú

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Hải Nguyễn Thị Ngọc Hoa **Nguyễn Văn Tú**

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- VKSND tỉnh Hải Dương
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tứ Kỳ
- Cơ quan Thi hành án HS - Công an huyện Tứ Kỳ
- Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ - Công an huyện Tứ Kỳ
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương,
- Bị cáo; bị hại
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Tú

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- VKSND tỉnh Hải Dương
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tứ Kỳ
- Cơ quan Thi hành án HS - Công an huyện Tứ Kỳ
- Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ - Công an huyện Tứ Kỳ
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ
- Sở tư pháp Hải Dương,
-Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Tú